

Bản án số: 27/2025/HSST
Ngày: 05- 09- 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Cơ Ba

2/ Ông Trần Văn Lập

Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Phước Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu Vực 4 tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 09 năm 2025, tại Trụ sở tòa án nhân dân Khu Vực 4 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/HSST ngày 06 tháng 08 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 08 năm 2025 đối với bị cáo:

- Họ tên: Trần Văn T Giới tính: Nam.
- Tên gọi khác:
- Sinh ngày 15 tháng 02 năm 1989.
- Nơi sinh: tại huyện T, tỉnh Vĩnh Long.
- Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long).
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Trình độ văn hóa: 02/12.
- Họ và tên cha: Trần Văn M, sinh năm 1968.
- Họ và tên mẹ: Trương Thị T1, sinh năm 1971 (đã chết).
- Anh, chị em ruột: Bị can là con một.
- Họ và tên vợ: Huỳnh Thúy A (đã ly hôn).
- Con: 01 người, sinh năm 2012.
- Tiền sự: Không.
- Tiền án: 02 lần.
- + Ngày 23/3/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử tuyên phạt Trần Văn T 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/9/2020, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 08/5/2020.
- + Ngày 21/02/2022, bị Tòa án nhân dân Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh xét xử tuyên phạt Trần Văn T 03 (ba) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại

Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2022/HS-ST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2024, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/3/2025.

- Về nhân thân:

+ Ngày 09/6/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử tuyên phạt [Trần Văn T](#) 03 (ba) năm tù, về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2010, chấp hành án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/8/2009.

+ Ngày 25/9/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy.

+ Ngày 23/4/2025, bị [Công an xã H](#), tỉnh Vĩnh Long quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, với số tiền 1.500.000 đồng, chưa chấp hành nộp phạt.

+ Ngày 24/6/2025, bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long xét xử tuyên phạt [Trần Văn T](#) 02 (hai) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST.

Ngày 22/5/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh V](#) ra Quyết định khởi tố bị can, về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 27/5/2025, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh V](#) bắt bị can để tạm giam cho đến nay.

+ Bị hại:

1/ Ông **Nguyễn Văn Y**, sinh năm 1954 (có đơn Xin Vắng).

Nơi cư trú: [ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long](#).

2/ Bà [Lê Thị G](#), sinh năm 1954 (có đơn Xin Vắng).

Nơi cư trú: [ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long](#).

+ Người làm chứng:

1/ Bà [Trương Thị Ngọc P](#), sinh năm 1986 (Vắng mặt).

2/ [Nguyễn Hoàng V](#), sinh năm 2011 (con bà [P](#)) (Vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật cho [Hoàng V](#) là Bà [Trương Thị Ngọc P](#), sinh năm 1986.

Cùng nơi cư trú: [ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 15/4/2025, [Trần Văn T](#) đến nhà của bà [Trương Thị Ngọc P](#), sinh năm: 1986, nơi thường trú: [ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long \(nay là ấp H, xã H, tỉnh Vĩnh Long\)](#) mượn cái móc dừa của bà [P](#) đem về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, [T](#) dùng cái móc hái các quả dừa khô của [T](#) ở xung quanh nhà, [T](#) hái được 45 (bốn mươi lăm) quả dừa khô. Sau khi hái dừa xong, [T](#) gom các quả dừa khô về phía sau nhà, thấy số lượng dừa khô còn ít không bán được nhiều tiền nên [T](#) nảy sinh ý định hái trộm dừa khô tại các vườn dừa xung quanh để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, [T](#) cầm móc dừa qua vườn dừa tại [ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long \(nay là ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long\)](#) của ông Nguyễn Văn Y, sinh năm: 1954 và vợ ông Nguyễn Văn Y là bà [Lê Thị G](#), sinh năm 1954 cùng

nơi thường trú: [ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#) (nay là [ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long](#)), [T](#) dùng móc dừa hái trộm 36 (ba mươi sáu) quả dừa khô, loại dừa ta tại vườn của ông Nguyễn Văn Y và bà [Lê Thị G](#), sau đó đem số dừa hái trộm được về để chung với số dừa khô mà [T](#) hái tại vườn nhà.

Đến 08 giờ ngày 16/4/2025, [T](#) đem cái móc dừa đến nhà bà [P](#) để trả. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, ông Nguyễn Văn Y đi thăm vườn dừa thì phát hiện dừa bị hái trộm. Ông Y tìm kiếm xung quanh thì thấy phía sau nhà của [T](#) có để nhiều quả dừa khô nên ông Y đến gặp [T](#) hỏi về nguồn gốc số dừa khô thì [T](#) thừa nhận đã thực hiện hành vi hái trộm 36 (ba mươi sáu) quả dừa khô của ông Y và bà [G](#).

Ông Nguyễn Văn Y đến [Công an xã H](#), tỉnh Vĩnh Long (nay là [Công an xã H](#), tỉnh Vĩnh Long) trình báo vụ việc. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh V](#) để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐDGTS ngày 26/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự [huyện V](#) kết luận: 36 (ba mươi sáu) quả dừa khô, loại dừa ta có giá trị thành tiền tại thời điểm định giá (ngày 15/4/2025) là 630.000 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn đồng).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: [Trần Văn T](#) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông Nguyễn Văn Y và bà [Lê Thị G](#) có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với [Trần Văn T](#).

Việc thu giữ, tạm giữ, xử lý vật chứng trong vụ án: Ngày 16/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh V](#) tạm giữ 81 (tám mươi một) quả dừa khô tại nhà của [Trần Văn T](#), trong đó gồm: 45 (bốn mươi lăm) quả dừa khô của [Trần Văn T](#), 36 (ba mươi sáu) quả dừa khô của ông Nguyễn Văn Y. Ngày 07/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh V](#) quyết định xử lý vật chứng tạm giữ bằng hình thức: trả lại cho [Trần Văn T](#) 45 (bốn mươi lăm) quả dừa khô; trả lại cho ông Nguyễn Văn Y 36 (ba mươi sáu) quả dừa khô. Hiện không còn vật chứng bị tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn Y và bà [Lê Thị G](#) đã nhận lại tài sản bị mất trộm, không yêu cầu [Trần Văn T](#) bồi thường thiệt hại.

Đối với việc [Trần Văn T](#) mượn cái móc dừa của bà [Trương Thị Ngọc P](#), bà [P](#) không biết [T](#) sử dụng cái móc dừa để đi hái trộm dừa của ông Nguyễn Văn Y và bà [Lê Thị G](#) nên không đủ căn cứ thu giữ cái móc dừa của bà [P](#), không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà [P](#).

Tại bản cáo trạng số: 05/CT-VKSKV4 ngày 06 tháng 08 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân [khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long](#) truy tố đối với bị cáo: [Trần Văn T](#) về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại [điểm b](#) khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận:

Áp dụng [điểm b](#) khoản 1 Điều 173; [Điểm s](#) Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

Đề nghị áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt 02 năm tù đối với bị cáo [Trần Văn T](#) tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 24 tháng 06 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Đề nghị tổng hợp mức án của bị cáo [T](#) từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm, nên đề nghị không xem xét.

- Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả lại tài sản cho bị cáo Trần Văn T và cho bị hại, hiện tại không còn tạm giữ vật chứng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Đề nghị buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Ý kiến của bị cáo Trần Văn T: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh Vĩnh Long.

* Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Văn T: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận:

Vào khoảng 18 giờ ngày 15/4/2025, tại vườn dừa của ông Nguyễn Văn Y và bà Lê Thị G thuộc ấp N, xã H, tỉnh Vĩnh Long, Trần Văn T có hành vi lén lút hái trộm 36 (ba mươi sáu) quả dừa khô của ông Nguyễn Văn Y và bà Lê Thị G, được định giá thành tiền là 630.000 đồng (sáu trăm ba mươi nghìn đồng) như đã nêu trên.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nội dung cáo trạng, lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại tòa, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo Trần Văn T ngày 23/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/9/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội, tại Bản án số: 10/2022/HS-ST ngày 21/02/2022 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 12/9/2024 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày

9/06/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 03 năm tù về tội “*cướp giật tài sản*”. Ngày 24/06/2025 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa chấp hành án. Như vậy chứng tỏ bị cáo xem pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng trị cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và đảm bảo tính răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: [Trần Văn T](#) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông Nguyễn Văn Y và bà [Lê Thị G](#) có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với [Trần Văn T](#).

[5] Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh V](#) đã trả lại tài sản cho bị cáo [Trần Văn T](#) và cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn Y, bà [Lê Thị G](#), vụ án không còn tạm giữ vật chứng nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo [Trần Văn T](#) phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại [điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14](#), ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo [Trần Văn T](#) phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ [điểm b](#) khoản 1 Điều 173; [Điểm s](#) Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo [Trần Văn T](#) mức án 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 24 tháng 06 năm 2025 Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4- tỉnh Vĩnh Long) xử phạt 02 năm tù.

Buộc bị cáo [Trần Văn T](#) chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 27/5/2025.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì, miễn xét.

* Về xử lý vật chứng: Đã trả lại cho bị cáo [Trần Văn T](#) và cho chủ sở hữu ông Nguyễn Văn Y bà [Lê Thị G](#), miễn xét.

* Về án phí hình sự: Bị cáo [Trần Văn T](#) phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại [điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14](#), ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Phân trại tạm giam Trung Thành.
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long
 - VKSND Khu Vực 4-Vĩnh Long;
- Phòng THADS Khu Vực 4-Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Thị Kim Mơn